

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt.

Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là “đạt” khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là “đạt” và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là “đạt” hoặc “chấp nhận được”.

Các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật cụ thể như sau:

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá (đạt, không đạt)
<b>1. Về phạm vi cung cấp</b>		
<b>Chứng loại hàng hóa</b>	Cam kết cung cấp đúng, đủ chủng loại và số lượng hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT. Cam kết hàng hóa cung cấp được sản xuất năm 2026 trở về sau, mới 100%.	Đạt
	Thiếu số lượng cung cấp hoặc sai bất cứ chủng loại hàng hóa nào. Hàng hóa cung cấp được sản xuất từ năm 2025 trở về trước hoặc hàng hóa đã qua sử dụng.	Không đạt
<b>2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa</b>		
<b>Quy cách và đặc tính kỹ thuật của hàng hóa, nguyên vật liệu thực hiện gói thầu</b>	<p>- Hàng hóa dự thầu có quy cách, chất liệu, đặc tính, thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn phù hợp đáp ứng yêu cầu được quy tại Mục 1.2 và 1.3.2 thuộc Chương V của E-HSMT.</p> <p>- Có tiêu chuẩn nguyên vật liệu đáp ứng các chỉ tiêu yêu cầu được quy tại Mục 1.2 yêu cầu về kỹ thuật thuộc Chương V của E-HSMT.</p> <p><i>(Cung cấp Phiếu kiểm nghiệm vải, chất liệu của cơ quan (đơn vị) có thẩm quyền có chức năng kiểm nghiệm theo quy định phát hành trong khoảng thời gian 2023 trở về sau)</i></p>	Đạt

	- Có tối thiểu quy cách, chất liệu, đặc tính thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn hàng hóa có quy cách, chất liệu, đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn hoặc chất liệu vải không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 và 1.3.2 thuộc Chương V của E-HSMT căn cứ theo kết quả kiểm nghiệm hoặc không thực hiện cung cấp kết quả kiểm nghiệm hoặc có nhưng phiếu kiểm nghiệm phát hành năm 2022 trở về trước.	Không đạt
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thời gian thực hiện gói thầu	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thời gian thực hiện gói thầu	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và thời gian thực hiện gói thầu	Không đạt
<b>4. Hệ thống quản lý chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất</b>		
Tiêu chuẩn quản lý chất lượng hàng hóa	Nhà sản xuất hàng hóa dự thầu phải có chứng nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 9001 (còn hiệu lực tính đến thời điểm đóng thầu)	Đạt
	Nhà sản xuất hàng hóa dự thầu không có chứng nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 9001 hoặc có nhưng đã hết hạn đến thời điểm đóng thầu.	Không đạt
<b>5. Biện pháp tổ chức cung cấp, Bàn giao hàng hóa</b>		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa	Có các biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa hợp lý và hiệu quả.	Đạt
	Không có các biện pháp tổ chức cung cấp, bàn giao hàng hóa hợp lý và hiệu quả.	Không đạt
<b>6. Thời gian thực hiện hợp đồng</b>		
Thời gian thực hiện hợp đồng tính từ khi ký hợp đồng đến khi hai bên ký biên bản bàn giao và nghiệm	≤ 90 ngày	Đạt
	> 90 ngày	Không đạt

thu toàn bộ gói thầu		
<b>7. Điều kiện về thương mại</b>		
<b>7.1. Yêu cầu về nộp hàng mẫu, kiểm tra và đánh giá hàng mẫu</b>	Nhà thầu phải thực hiện may hàng mẫu đối với các danh mục hàng hóa theo yêu cầu tại mục 1.2 và 1.3.2 thuộc chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. Hàng mẫu phải được may đúng mẫu, đáp ứng các yêu cầu và tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết của E-HSMT. Hàng mẫu phải được nộp đến Chủ đầu tư trước thời điểm đóng thầu hoặc trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu để Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra và phải được Chủ đầu tư đánh giá là đáp ứng chất lượng ( <i>Căn cứ theo biên bản kiểm tra đánh giá mẫu của Chủ đầu tư</i> )  <i>*Ghi chú: Đối với các hàng mẫu của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu nêu trên của E-HSMT. Chủ đầu tư sẽ giữ nguyên niêm phong và trả hàng mẫu cho nhà thầu.</i>	Đạt
	Không tiến hành nộp hàng mẫu hoặc có nộp hàng mẫu nhưng không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu của E-HSMT hoặc được Chủ đầu tư đánh giá là không đáp ứng chất lượng.	Không đạt
<b>7.2. Bảo hành</b>	Nhà thầu phải cam kết bảo hành $\geq 12$ tháng kể từ khi hàng hoá được nghiệm thu đưa vào sử dụng	Đạt
	Không cam kết hoặc có cam kết nhưng $< 12$ tháng kể từ khi hàng hoá được nghiệm thu đưa vào sử dụng	Không đạt
<b>7.3. Cam kết của nhà thầu</b>	Có thực hiện cam kết theo các yêu cầu tại mục 1.3.1 thuộc Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Đạt
	- Không thực hiện cam kết một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<b>8. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu</b>	- Về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu: Về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu: Từ ngày 01/01/2023, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên (cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay) từng bị chủ đầu tư kết luận là vi phạm hợp đồng hoặc bị chấm dứt hợp đồng và bị công khai nội dung vi phạm kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Đạt

	*Nhà thầu phải kèm theo E-HSDT bản cam kết đầy đủ các nội dung theo yêu cầu nêu trên.	
	- Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đầy đủ theo yêu cầu hoặc đã có bằng chứng nhà thầu đã từng vi phạm theo các nội dung yêu cầu nêu trên về uy tín của nhà thầu	Không đạt
<b>KẾT LUẬN</b>	<b>ĐẠT</b> (Khi tất cả các tiêu chí được đánh giá là “Đạt”)	
	<b>KHÔNG ĐẠT</b> (Có 01 nội dung được đánh giá là “Không đạt” và không được xem xét đánh giá các bước tiếp theo)	

